

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 1 trang 90 - Bài 1

Kiểm tra sản phẩm của một nhà máy, người ta thấy trung bình cứ 100 sản phẩm thì có 94 sản phẩm đạt chuẩn và 6 sản phẩm không đạt chuẩn.

Viết tỉ số phần trăm thích hợp vào chỗ chấm

a) Tỉ số phần trăm giữa số sản phẩm đạt chuẩn và tổng số sản phẩm của nhà máy là.....

b) Tỉ số phần trăm giữa số sản phẩm không đạt chuẩn và tổng số sản phẩm của nhà máy là:.....

Phương pháp giải:

- Tỉ số của hai số a và b (b khác 0) là $a : b$, hay a/b

- Dựa vào cách chuyển đổi: $1/100 = 1\%$

Đáp án và hướng dẫn giải

Viết tỉ số phần trăm thích hợp vào chỗ chấm

a) Tỉ số phần trăm giữa số sản phẩm đạt chuẩn và tổng số sản phẩm của nhà máy là $94/100$

b) Tỉ số phần trăm giữa số sản phẩm không đạt chuẩn và tổng số sản phẩm của nhà máy là: $6/100$

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 1 trang 90 - Bài 2

Một vườn có 500 cây, trong đó có 300 cây cam và 200 cây chanh

a) Tỉ số giữa số cây cam và số cây trong vườn là:.....

Tỉ số giữa số cây chanh và số cây trong vườn là:.....

b) Các tỉ số trên viết dưới dạng số thập phân là:;

Các tỉ số trên viết dưới dạng tỉ số phần trăm là.....;

c) Trung bình cứ 100 cây trong vườn thì cócây cam

Trung bình cứ 100 cây trong vườn thì cócây chanh

Phương pháp giải:

- Tỉ số của hai số a và b (b khác 0) là $a : b$, hay a/b

- Dựa vào cách chuyển đổi: $1/100 = 1\%$

Đáp án và hướng dẫn giải

Một vườn có 500 cây, trong đó có 300 cây cam và 200 cây chanh

a) Tỉ số giữa số cây cam và số cây trong vườn là: $300/500$

Tỉ số giữa số cây chanh và số cây trong vườn là: $200/500$

b) Các tỉ số trên viết dưới dạng số thập phân là:

$$\frac{300}{500} = \frac{60}{100}$$

$$\frac{200}{500} = \frac{40}{100}$$

Các tỉ số trên viết dưới dạng tỉ số phần trăm là 60% và 40%

c) Trung bình cứ 100 cây trong vườn thì có 60 cây cam

Trung bình cứ 100 cây trong vườn thì có 40 cây chanh

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 1 trang 90 - Bài 3

Viết thành tỉ số phần trăm (theo mẫu)

Mẫu:

$$\frac{3}{4} = \frac{75}{100} = 75\% \quad \frac{480}{600} = \frac{80}{100} = 80\%$$

a) $\frac{1}{2} = \dots\dots\dots$

b) $\frac{3}{5} = \dots\dots\dots$

c) $\frac{36}{200} = \dots\dots\dots$

d) $\frac{84}{300} = \dots\dots\dots$

Phương pháp giải:

Viết các phân số đã cho dưới dạng phân số thập phân có mẫu số là 100, sau đó viết dưới dạng tỉ số phần trăm.

Đáp án và hướng dẫn giải

a) $\frac{1}{2} = \frac{50}{100} = 50\%$

b) $\frac{3}{5} = \frac{60}{100} = 60\%$

c) $\frac{36}{200} = \frac{18}{100} = 18\%$

d) $\frac{84}{300} = \frac{28}{100} = 28\%$

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 1 trang 90 - Bài 4

Viết thành phân số tối giản (theo mẫu)

Mẫu:

$$75\% = \frac{75}{100} = \frac{3}{4}$$

a) $5\% = \dots\dots\dots$

b) $10\% = \dots\dots\dots$

c) $15\% = \dots\dots\dots$

d) $30\% = \dots\dots\dots$

Phương pháp giải:

Viết tỉ số phần trăm dưới dạng phân số thập phân có mẫu số là 100, sau đó rút gọn phân số thành phân số tối giản.

Đáp án và hướng dẫn giải

a) $5\% = \frac{5}{100} = \frac{1}{20}$

b) $10\% = \frac{10}{100} = \frac{1}{10}$

c) $15\% = \frac{15}{100} = \frac{3}{20}$

d) $30\% = \frac{30}{100} = \frac{3}{10}$